

# 能力评估测试

## Bài thi đánh giá năng lực

### 钢网制作规范 Quy phạm thao tác khuôn in

全名 Họ và tên	
部分 Bộ phận	
ID	
总分 Tổng điểm	
评价 Đánh giá	

## 选择题 Câu hỏi Trắc nghiệm

**问题 1 Câu 1:** 對於驗收鋼網，鋼網房工作人員必須遵循下列哪一個流程 / Đối với khuôn in nghiệm thu, nhân viên phòng khuôn cần phải thực hiện theo lưu trình nào dưới đây:

- 鋼網外觀檢查=> 貼上鋼網參數標籤=> 進入 PVS 系統 / Ngoại quan khuôn in => dán tem mác hiển thị thông số của khuôn in => nhập hệ thống PVS
- 鋼網外觀檢查=> 貼上鋼網參數標籤=>把鋼網放置在指定位置=> 進入 PVS 系統 / Ngoại quan khuôn in => dán tem mác hiển thị thông số của khuôn in => để khuôn in vào vị trí quy định => nhập hệ thống PVS
- 鋼網外觀檢查=> 貼上鋼網參數標籤=>把鋼網放置在指定位置=> 進入 PVS 系統（注意：對於凹陷、扭曲或有缺陷的鋼網，必須通知供應商並退回貨物） / Ngoại quan khuôn in => dán tem mác hiển thị thông số của khuôn in => để khuôn in vào vị trí quy định => nhập hệ thống PVS ( Lưu ý đối với khuôn in có hiện tượng móp, méo, lỗi,... cần phải thông báo lại cho nhà cung cấp và trả hàng).
- 貼上鋼網參數標籤=> 進入 PVS 系統 / dán tem mác hiển thị thông số của khuôn in => nhập hệ thống PVS

**问题 2 Câu 2:** 生產線上鋼板，清潔週期是怎麼樣的/ Khuôn in trên dây chuyền sản xuất, chu kỳ vệ sinh như thế nào?

- 連續生產的鋼板，每 12 小時需要清洗鋼板一次。Đối với khuôn in sản xuất liên tục, 12 tiếng cần phải rửa khuôn in 1 lần
- 機器停機 2 小時以上，必須清洗鋼板。Khuôn in khi dừng máy quá 2 tiếng thì phải rửa
- 鋼板連續生產，每 6 小時必須清洗一次，生產結束後必須清洗鋼板。Khuôn in sản xuất liên tục, mỗi 6 tiếng phải rửa 1 lần, khuôn in khi sản xuất xong phải được rửa
- 鋼板結束後，必須將停止 2 小時以上的鋼板進行清潔。對於連續生產的鋼板，每 6 小時需要清潔一次。Khuôn in sản xuất xong, khuôn in dừng máy quá 2 tiếng đều cần phải vệ sinh. Đối với khuôn in sản xuất liên tục mỗi 6 tiếng cần phải vệ sinh 1 lần.

**问题 3 Câu 3:** 鋼板清潔維護流程定義/ Định nghĩa quy phạm thao tác vệ sinh và quy trình bảo trì cho khuôn in :

- 以確保有效清潔鋼板與正確保養，避免 因作業程式不明確所造成之製程不穩定及產品失敗問題。Để đảm bảo hiệu quả làm sạch và bảo trì khuôn in một cách chính xác, nhằm tránh sự bất ổn định và thất bại sản phẩm gây ra bởi các quy trình vận hành không rõ ràng.
- 確保鋼板安全 Để đảm bảo an toàn cho khuôn in
- 鋼板的品質控制 Quản lý chất lượng cho khuôn in
- 維修鋼板 Để bảo trì khuôn in

**问题 4 Câu 4:** 誰負責鋼板的使用與管理？Ai sẽ có trách nhiệm trong quá trình sử dụng và quản lý khuôn in?

- a. 鋼板管理人員/Nhân viên quản lý khuôn in
- b. 鋼板管理組長/Tổ trưởng quản lý khuôn in
- c. 設備工程師/Kỹ sư thiết bị
- d. 鋼板管理人員, 鋼板管理組長, 設備工程師, 其他使用者/Nhân viên quản lý khuôn in , tổ trưởng quản lý khuôn in , kỹ sư thiết bị ,những người dùng khác.

**问题 5 Câu 5: 鋼網清洗機的設置 Thông số cài đặt máy làm sạch khuôn in:**

- a. 調整調整顯示屏面板設定：清洗工藝：30s~60s 再次清潔的過程：20s~30s 烘乾: 60s~90s /Điều chỉnh cài đặt bảng hiển thị: Thời gian rửa khuôn: 30s~60s, rửa lại: 20s~30s, sấy khô: 60s~90s
- b. 調整調整顯示屏面板設定：清洗工藝：40s~50s 再次清潔的過程：20s~30s 烘乾: 60s~90s /Điều chỉnh cài đặt bảng hiển thị: Thời gian rửa khuôn: 30s~60s, rửa lại: 20s~30s, sấy khô: 60s~90s
- c. 調整調整顯示屏面板設定：清洗工藝：30s~60s 再次清潔的過程：15s~35s 烘乾: 60s~90s /Điều chỉnh cài đặt bảng hiển thị: Thời gian rửa khuôn: 30s~60s, rửa lại: 20s~30s, sấy khô: 60s~90s
- d. 調整調整顯示屏面板設定：清洗工藝：30s~60s 再次清潔的過程：20s~30s 烘乾: 60s~90s /Điều chỉnh cài đặt bảng hiển thị: Thời gian rửa khuôn: 30s~60s, rửa lại: 20s~30s, sấy khô: 70s~90s

**问题 6 Câu 6: 鋼網壽命取決於哪些因素/Tuổi thọ của khuôn phụ thuộc vào yếu tố nào?**

- a. 鋼網厚度 Độ dày khuôn in
- b. 鋼網的類型 Loại khuôn in
- c. A 和 b/Cả a và b
- d. 沒要求/Không có yêu cầu

**问题 7 Câu 7: 鋼網張力測量值輸入哪個系統控制？Giá trị đo độ căng của khuôn in được đưa vào hệ thống nào để kiểm soát?**

- a. PVS
- b. SFCS
- c. PLM
- d. EHS

**问题 8 Câu 8: 鋼板張力測試值 標準為/Gía trị thử kéo của khuôn in là:**

- a. 30N ~ 60N
- b. 30N~60N( 新購鋼網張力驗收標準為 40N~60N) 。 30N ~ 60N (tiêu chuẩn nghiệm thu độ căng khuôn in mới mua là 40N ~ 60N)
- c. <30N
- d. 30N~60N( 新購鋼網張力驗收標準為 40N~60N) , <30N 則報廢 。 30N ~ 60N (tiêu chuẩn nghiệm thu độ căng khuôn in mới mua là 40N ~ 60N), <30 bị loại bỏ.

**问题 9 Câu 9: 使用鋼網的警告 Cảnh báo sử dụng khuôn in:**

- a. 不報警 Không cảnh báo

- b. 鋼網在使用剩 8000 次時，系統看板會出現黃色預警，在使用到達壽命次數時，會出現紅色報警。Khi khuôn in được sử dụng còn 8000 lần, trên hệ thống sẽ xuất hiện cảnh báo màu vàng. Khi sử dụng tới số lần đạt tuổi thọ, một cảnh động màu đỏ sẽ xuất hiện.
- c. 鋼網在使用剩 8000 次時，系統看板會出現綠色預警，在使用到達壽命次數時，會出現紅色報警。Khi khuôn in được sử dụng còn 8000 lần, trên hệ thống sẽ xuất hiện cảnh báo màu xanh. Khi sử dụng tới số lần đạt tuổi thọ, một cảnh động màu đỏ sẽ xuất hiện.
- d. 鋼網在使用剩 8000 次時，系統看板會出現紅色預警/Khi khuôn in được sử dụng còn 8000 lần, trên hệ thống sẽ xuất hiện cảnh báo màu đỏ.

**问题 10 Câu 10: 清潔鋼網後，需要 Sau khi vệ sinh khuôn in cần:**

- a. 使用放大鏡檢查 fine pitch( $\leq 0.5\text{mm}$ )零件開孔處有無錫珠，標籤是否完整，膠帶是否脫落，檢查有無外力損傷，整片鋼板是否有塞孔、毀損、凹凸不平或不乾淨之情形，如有異常，請在 Portal 系統中開立產線異常處理申請單，並通知工程師、領班等負責人員進行處理。開孔處若有錫珠用氣槍吹網孔，必須嚴加檢查，如還有髒汙請以擦拭紙擦去髒汙處(請參考下面常見 NG 模具的現狀圖片)。Sử dụng kính lúp để kiểm tra fine pitch ( $\leq 0.5\text{mm}$ ) Phần mở lỗ của linh kiện có hạt thiếc không, nhãn có hoàn chỉnh không, keo có bị bong tróc không, kiểm tra có hư hỏng do lực bên ngoài không, cả tấm khuôn in có bị tắc lỗ, hư hỏng, lỗi lõm không đều hoặc không sạch sẽ hay không, nếu có bất kỳ sự bất thường nào, lập đơn đăng ký xử lý ngoại lệ trong hệ thống Portal và thông báo cho kỹ sư, quản đốc và các nhân viên chịu trách nhiệm khác để xử lý. Nếu có hạt thiếc trong lỗ mở, các lỗ lưới phải được làm sạch bằng súng hơi. Nếu có bụi bẩn, hãy lau sạch bụi bẩn bằng giấy lau.
- b. 無需外觀，直接放入儲存位置。Không cần ngoại quan, trực tiếp đưa vào vị trí lưu trữ.
- c. 外觀和判斷/Ngoại quan bằng mắt thường và phán đoán
- d. 以上 3 個答案都正確 Cả 3 đáp án trên đều đúng

.....

**THANKS !**